TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03 /2018/HSST
Ngày: 22/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Phước Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Nguyễn Tấn Xuân**

2/ Bà Huỳnh Thị Châu

Thư ký phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Lan** – thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện T .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: **Bà Trần Thủy Hải -** Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2018 tại Hội trường A – Tòa án nhân dân huyện T. xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2017/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/HSST ngày 10/1/2018 đối với bị cáo:

Trương Văn Kh - sinh năm: 1978, tại Quảng Trị – Chứng minh nhân dân số 271285526 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/5/2009. Nơi cư trú: ấp T, xã X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Họ tên cha: Trương Xuân T, sinh năm: 1954. Họ tên mẹ: Dương Thị K,sinh năm: 1956. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 05 anh em; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 25/11/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 604/2003/HSST. Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc đến ngày 30/4/2009 thì được đặc xá về địa phương. Ngày 30/12/2014 bị Công an thị xã L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện T từ ngày 24/11/2017 (có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trương Xuân T - sinh năm 1954

Trú tại: ấp T, xã X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

**Người làm chứng:*
Anh **Vũ Ngọc C** – sinh năm 1975

Trú tại: ấp B, xã B, thị xã L , tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn Kh là đối tượng nghiện ma tuý, đang điều trị cai nghiện nhưng vẫn sử dụng ma tuý. Sáng ngày 24/11/2017, Kh hỏi mượn xe mô tô biển số 60T6 - 6840 của ông Trương Xuân T là cha ruột của Kh để đi mua ma tuý. Sau khi mượn được xe, Kh chạy về ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai gửi xe ở nhà người quen rồi lên xe khách Cường Thuỷ đi Thành phố Hồ Chí Minh. Đến Thành phố Hồ Chí Minh, Kh nhờ một đối tượng chạy xe ôm (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua dùm 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) ma tuý và trả công cho người này 200.000 đồng (hai tram ngàn đồng). Sau khi mua được ma tuý, Kh cho vào túi áo bên phải và bắt xe Cường Thuỷ để quay lại huyện T. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Kh vừa xuống xe tại ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an huyện T bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Căn cứ Kết luận giám định số 13/PC54-GĐMT ngày 29/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, trọng lượng: 3,5005 gam, loại Heroin".

Tại bản cáo trạng số: 03/CT. VKS – HS ngày 25/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trương Văn Khương về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trình bày lời luận tội và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194, Điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trương Văn Kh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:"

[**1**] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo , người có quyền lợi nghĩa vụ liên qian không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được xem là hợp lệ.

[**2**] Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã đủ cơ sở kết luận Trương Văn Kh đã có đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,5005 gam Heroin trong người thì bị Công an huyện T kiểm tra phát hiện và bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[**3**] Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng… Xét thấy hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[**4**] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo không có tiền án, tiền sự; về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" . Ngày 30/12/2014 bị Công an thị xã L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo là người có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình theo quy định tại điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xét hành vi bị cáo thuộc trường hợp cần áp dụng các điều khoản có lợi cho người phạm tội theo quy định tại Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 túi nylon chứa Heroin có trọng lượng còn lại sau giám định là 3,4110 gam cần phải tịch thu tiêu huỷ; Xe mô tô biển số kiểm soát 60T6 -6840 Trương Văn Kh sử dụng là của ông Trương Xuân T cho mượn, do ông T không biết Kh mượn xe để đi mua ma tuý, xe có giấy tờ hợp lệ nên Cơ quan CSĐT đã trao trả cho ông T là phù hợp.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trương Văn Kh** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trương Văn Kh **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày **24/11/2017**.

Căn cứ điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nylon chứa Heroin có trọng lượng còn lại sau giám định là 3,4110 gam (*Theo Phiếu nhập kho ngày ngày 25/12/2015 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện T và chi cục Thi hành án dân sự huyện T).*

Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Văn Kh phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Đồng Nai;
- Công an H.T
- Chi cục THADS H.T;
- Bị cáo; Đương sự.
- Lưu H.s; AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Vinh